**PHỤ LỤC 2**

**NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNHCÔNG THƯƠNGTỈNH TÂY NINH**

**(các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung công bố năm 2022)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của   
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình:** | **CẤP GIẤY TIẾP NHẬN THÔNG BÁO KINH DOANH XĂNG DẦU BẰNG THIẾT BỊ BÁN XĂNG DẦU QUY MÔ NHỎ** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  05 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 02 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5 ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (10 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo Mẫu số 3a của Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.  - Bản sao Giấy xác nhận làm thương nhân kinh doanh xăng dầu theo các loại hình tương ứng theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.  - Bản sao Chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy của nhân viên kinh doanh trực tiếp.  - Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Loại hình thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ được phép hoạt động nếu đáp ứng các yêu cầu sau:  - Được kiểm soát về đo lường và kiểm định an toàn bởi các cơ quan chức năng theo quy định.  - Hoạt động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa theo hướng dẫn của Bộ Công Thương phù hợp với các quy định hiện hành.  - Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

Mẫu số 3a

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:     / | *....., ngày .... tháng ..... năm ......* |

**THÔNG BÁO KINH DOANH XĂNG DẦU BẰNG THIẾT BỊ BÁN XĂNG DẦU QUY MÔ NHỎ**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ..........

Tên thương nhân: .............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại: ...................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: .........................................................................................

Số điện thoại: ................................................ Số Fax: ......................................

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ... do ... cấp ngày ... tháng... năm ....

Mã số thuế: ......................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp thay đổi thông tin Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng: ..................................................................................................

Địa chỉ kinh doanh .........................................................................................

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh của mình./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **GIÁM ĐỐC** *(Ký tên và đóng dấu)* |

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy xác nhận làm thương nhân kinh doanh xăng dầu theo các loại hình tương ứng theo quy định.

2. Bản sao Chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy của nhân viên kinh doanh trực tiếp.

3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.

**II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 01:** | **CẤP GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU** | | | | |
|  | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
|  | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  13 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chứcnộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 10ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. |  | 01ngày |
|
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích**cho người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5 ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (10 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;  - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;  - Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;  - Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu, theo quy định tại Khoản 2 và 3 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ, kèm theo các tài liệu chứng minh;  - Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của thương nhân, theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ, kèm theo các tài liệu chứng minh;  - Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho tổng đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | \* Mức thu phí thẩm định:  + Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  + Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  \* Tổ chứccó thể thanh toán lệ phí bằng các hình thức:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp thì nộp tại quầy thu phí của Trung tâm Phục vụ hành chính công.  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì nộp thông qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của tỉnh và thanh toán vào tài khoản ngân hàng của cơ quan thụ lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức.  *(Lưu ý: Ghi rõ Nội dung chuyển khoản “thanh toán lệ phí thực hiện hồ sơ TTHC”, Mã biên nhận)* | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | - Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.  ***- Có kho, bể chứa xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m3), thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.***  ***- Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.***  ***- Có hệ thống phân phối xăng dầu: tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên, trong đó có ít nhất ba (03) cửa hàng thuộc sở hữu; tối thiểu mười (10) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc các đại lý được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định này.***  - Hệ thống phân phối của tổng đại lý phải nằm trong hệ thống phân phối của một thương nhân đầu mối và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.  - Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN   
LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:…………………………………….

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theo gồm:  1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.  2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.  3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.  4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.  5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 02:** | **CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (theo Mẫu số 7 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ);  - Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu đã được cấp;  - Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN**

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:…………………………………….

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theo gồm:  1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).  2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 03:** | **CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | + Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (theo Mẫu số 7 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ);  + Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có).  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN   
LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:…………………………………….

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| \* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:  1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).  2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.  3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại). | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 04:** | **CẤP GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  13ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 10 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5 ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (10 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (theo Mẫu số 9 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ);  - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;  - Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.  - Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu theo quy định: Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc thuê với thời hạn tối thiểu năm (05) năm được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu;  - Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | \* Mức thu phí thẩm định:  + Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  + Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  \* Tổ chứccó thể thanh toán lệ phí bằng các hình thức:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp thì nộp tại quầy thu phí của Trung tâm Phục vụ hành chính công.  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì nộp thông qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của tỉnh và thanh toán vào tài khoản ngân hàng của cơ quan thụ lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức.  *(Lưu ý: Ghi rõ Nội dung chuyển khoản “thanh toán lệ phí thực hiện hồ sơ TTHC”, Mã biên nhận)* | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | - Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.  ***- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.***  - Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy định và các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN   
LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ..................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.............................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.....................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ......................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:……………

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| \* Hồ sơ kèm theo gồm:  1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.  2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.  3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.  4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.  5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho đại lý của thương nhân cấp hàng. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 05:** | **CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;  - Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu đã được cấp;  - Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.  **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp có bổ sung, sửa đổi các nội dung của Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN   
ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:…………………………………….

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theogồm:  1. Bản gốc Giấy xác nhận;  2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 06:** | **CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | - Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (theo Mẫu số 9 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ);  - Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu(nếu có).  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN   
ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động: tỉnh Tây Ninh.

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theo gồm:  - Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận. (nếu có) | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 07:** | **CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  13ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 10 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5 ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (10 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | ***- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ;***  ***- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu;***  ***- Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu;***  ***- Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý và nhân viên cửa hàng theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;***  ***- Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp;***  ***- Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận.”***  ***Ghi chú: Đối với trường hợp cấp lại do hết thời gian hiệu lực thì thành phần hồ sơ không yêu cầu các giấy tờ liên quan đến giấy phép xây dựng và quyền sử dụng đất nếu cửa hàng không thay đổi quy mô hoạt động.***  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | \* Mức thu phí thẩm định:  + Tại thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  + Tại huyện: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  \* Tổ chứccó thể thanh toán lệ phí bằng các hình thức:  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp thì nộp tại quầy thu phí của Trung tâm Phục vụ hành chính công.  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì nộp thông qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của tỉnh và thanh toán vào tài khoản ngân hàng của cơ quan thụ lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức.  *(Lưu ý: Ghi rõ Nội dung chuyển khoản “thanh toán lệ phí thực hiện hồ sơ TTHC”, Mã biên nhận)* | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | ***- Thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu). Trường hợp đi thuê cửa hàng bán lẻ xăng dầu, thương nhân đi thuê phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.***  ***- Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.***  - Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG   
ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:.................................................................................

Địa chỉ:...............................................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theo, gồm:  1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.  2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.  3. Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.  4. Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp.  5. Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ 05 năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 08:** | **CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | ***- Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ;***  - Bản gốc Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp;  - Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.  **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp có bổ sung, sửa đổi các nội dung của Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN   
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:............................................................................

Địa chỉ:...............................................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi kèm theo, bao gồm:  1. Bản gốc Giấy chứng nhận;  2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi. | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy trình 09:** | **CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU** | | | | |
| **1. Trình tự thực hiện:** | - Tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).  **Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:** | | | |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Trách nhiệm** | **Thời gian**  10ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 1** | - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến trung tâm.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến)và **hồ sơ sẽ được nhân viên bưu điện chuyển cho Sở Công Thương thẩm định, giải quyết theo quy định.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | **Sở Công Thương** | | |
| **Bước 2** | Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và phân công phòng chuyên môn và công chức xử lý hồ sơ. | Lãnh đạo Phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Thẩm định hồ sơ và trình lãnh đạo Phòng có ý kiến | Công chức phòng KTATMT | 07 ngày |
| Lãnh đạo phòng có ý kiến và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt | Lãnh đạo phòng KTATMT | 0,5 ngày |
| Lãnh đạo Sở có ý kiến, phê duyệt hồ sơ, trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh., trả phòng chuyên môn lưu hồ sơ và chuyển trả cho nhân viên bưu điện để chuyển cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. | Lãnh đạo Sở | 01 ngày |
|  | **Trung tâm Phục vụ hành chính công** | | |
| **Bước 3** | - Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả **kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính** công ích cho **người nộp hồ sơ theo yêu cầu.** | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 0,5 ngày |
|  | \***Sơ đồ quy trình**  Công chức TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ (0,5 ngày)  Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý hồ sơ (0,5ngày)  Công chức Phòng thụ lý & giải quyết hồ sơ (07 ngày)  Lãnh đạo Phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở (0,5 ngày)  Lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt (01 ngày)  Công chức TTPVHCC trả kết quả (0,5 ngày) | | | |
| **2. Cách thức thực hiện:** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;  - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/> | | | |
| **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** | ***- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theoNghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ;***  - Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (nếu có).  - Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). | | | |
| **4. Thời hạn giải quyết:** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** | Tổ chức | | | |
| **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** | Sở Công Thương | | | |
| **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** | Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **8. Lệ phí :** | Không có | | | |
| **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** | Trường hợp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác. | | | |
| **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** | - Luật Thương mại ngày 14/6/2005;  - Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.  ***- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.***  - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.  - Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ghi chú:** | |
| **Thành phần**  **hồ sơ lưu** | * Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy địnhvà các thành phần khác có liên quan; * Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ(nếu có); * Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính(nếu có). |
| **Thời gian lưu**  **và nơi lưu** | Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu trữ theo quy định hiện hành. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: / | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *........ , ngày ..... tháng ..... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN   
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh

Tên doanh nghiệp: ...............................................................................................

Tên giao dịch đối ngoại:.......................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính:.............................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số .......................................... do ...................................................................... cấp ngày ........ tháng ....... năm..............

Mã số thuế:...........................................................................................................

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu:.................................................................................

Địa chỉ:...............................................................................................................

Số điện thoại:.................................. số Fax:.........................................................

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Hồ sơ kèm theo gồm:  - Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận. (nếu có) | **GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  *(Ký tên và đóng dấu)* |